

MATHSPACE EDUCATION
DANH SÁCH ĐỒ TRƯỜNG THCS NGOẠI NGỮ
Học sinh khối 5 khóa 2024-2025

STT	Họ và tên học sinh	Lớp
1	Lại Gia An	H81.5G2
2	Trần Hồng Hoàng An	H4.5G1
3	Tạ Bảo Ngân Anh	N72.5G
4	Lê Hà Minh Anh	H81.5G2
5	Trần Đức Anh	H4.5G1
6	Nguyễn Minh Châu	H81.5G3, H2.LĐ.G
7	Ngô Hoàng Duy	C71.5G2, H2.LĐ.G
8	Nguyễn Hải Đăng	H4.5G2
9	Phạm Đặng Trường Giang	H4.5G2
10	Nguyễn Trần Duy Hiền	H4.5G2
11	Nguyễn Thế Hưng	H4.5G1
12	Chung Bùi Tấn Khang	H83.5G3
13	Lê Anh Khôi	H4.5G3
14	Nguyễn Ngọc Minh Khôi	C71.5G2, H2.LĐ.G
15	Lê Nguyễn Minh Khôi	C3.5G2, H2.LĐ.G
16	Nguyễn Ngọc Phương Linh	H4.5G2
17	Nguyễn Đức Huy Long	C71.5G2, C6.LĐ.G
18	Nguyễn Việt Lượng	C73.5G2, C6.LĐ.G
19	Phạm Bình Minh	H83.5A1
20	Đỗ Tuấn Minh	C71.5A1

MATHSPACE EDUCATION
DANH SÁCH ĐỒ TRƯỜNG THCS NGOẠI NGỮ
Học sinh khối 5 khóa 2024-2025

STT	Họ và tên học sinh	Lớp
21	Nguyễn Khánh My	H81.5G2
22	Vũ Nguyễn Bảo Ngọc	H81.5G2
23	Nguyễn Minh Ngọc	H83.5G2
24	Nguyễn Quý Phúc	C3.5G2
25	Nguyễn Văn Gia Phúc	H4.5G1
26	Nguyễn Tấn Quang	C73.5A1
27	Lê Anh Quân	H72.5G3
28	Phùng Khải Thanh	H81.5A2
29	Nguyễn Trọng Tiến	H83.5G2
30	Phạm Kiều Trang	N72.5G
31	Hoàng Thế Vinh	M4.5G, H2.LD.G
32	Nguyễn Quang Vũ	H4.5G1
33	Tăng Uy Vũ	H4.5G1